

Số: 201./TB-MNRĐ11A

Quận 6, ngày 12 tháng 9 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc thực hiện chế độ miễn giảm học phí, khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền ăn trưa; dân tộc Chăm - Khơmer cho trẻ mẫu giáo (trẻ 3, 4, 5 tuổi) Năm học 2024-2025

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ Quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Công văn số 794/SGDĐT-KHTC ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non năm học 2021-2022;

Căn cứ Công văn số 1406/SGDĐT-KHTC ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn bổ sung thực hiện chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo;

Căn cứ Nghị Quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 9 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành Phố về việc hỗ trợ giáo dục đối với trẻ mầm non, học sinh, học viên cao học và nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số tại Thành phố Hồ Chí Minh kể từ năm học 2022-2023;

Căn cứ Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2024-2025 và các năm hcoj tiếp theo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND);

Căn cứ Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2024-2025 (Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND);

Căn cứ công văn số 5307/SGDDĐT-KHTC ngày 26 tháng 8 năm 2024 của sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ công văn số 5109/UBND-GDDĐT ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Quận 6 về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn Quận 6.

Trường Mầm non Rạng Đông 11A thông báo đến phụ huynh học sinh có con, em thuộc diện chính sách nộp hồ sơ để làm thủ tục miễn, giảm học phí, khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, hỗ trợ tiền chi phí học tập, hỗ trợ tiền ăn trưa, dân tộc Chăm - Khmer cho trẻ mẫu giáo (trẻ 3, 4, 5 tuổi) như sau:

1/ Miễn, giảm học phí:

➤ Miễn học phí:

- **Mức hỗ trợ:** 100% mức học phí do Hội đồng nhân dân Thành phố quy định
- **Đối tượng được hỗ trợ:**
 - Trẻ em học mẫu giáo khuyết tật.
 - Trẻ em học mẫu giáo không có nguồn nuôi dưỡng, không nơi nương tựa (quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội)
 - Trẻ em mầm non là con đẻ, con nuôi hợp pháp của hạ sỹ quan, binh sỹ tại ngũ (quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 27/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016 của Chính phủ quy định một số chế độ, chính sách đối với hạ sỹ quan, binh sỹ phục vụ tại ngũ, xuất ngũ và thân nhân của hạ sỹ quan, binh sỹ tại ngũ)
 - Trẻ em mẫu giáo dân tộc thiểu số rất ít người (quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ em mẫu giáo dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện KT-XH khó khăn...)
 - Trẻ em mẫu giáo là thành viên thuộc hộ nghèo Thành phố Hồ Chí Minh.
 - Học sinh dân tộc Chăm và Khmer trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non (quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân Thành Phố về việc hỗ trợ giáo dục đối với trẻ mầm non, học sinh, học viên cao học và nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số tại Thành phố Hồ Chí Minh kể từ năm học 2022-2023)
- **Thời gian hỗ trợ:**

Tính theo số tháng học thực tế, tối đa không quá 9 tháng

➤ **Giảm 70% học phí:**

- **Mức hỗ trợ:** 70% mức học phí do Hội đồng nhân dân Thành phố quy định

- **Đối tượng được hỗ trợ:**

Trẻ em mẫu giáo là người dân tộc thiểu số (ngoài đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người)

- **Thời gian hỗ trợ:**

Tính theo số tháng học thực tế, tối đa không quá 9 tháng

➤ **Giảm 50% học phí:**

- **Mức hỗ trợ:** 50% mức học phí do Hội đồng nhân dân Thành phố quy định

- **Đối tượng được hỗ trợ:**

- Trẻ em mẫu giáo là thành viên thuộc hộ cận nghèo Thành phố Hồ Chí Minh.

- Trẻ em mẫu giáo là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

- **Thời gian hỗ trợ:**

Tính theo số tháng học thực tế, tối đa không quá 9 tháng

2/ Hỗ trợ học phí cho trẻ em mồ côi theo Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND:

- **Mức hỗ trợ:** 100% mức học phí do Hội đồng nhân dân Thành phố quy định

- **Đối tượng được hỗ trợ:**

- Trẻ em đang thực tế cư trú tại địa phương (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền theo Luật cư trú) mồ côi cha hoặc mẹ mà bị người còn lại bỏ rơi được ông, bà hoặc người khác nuôi dưỡng mà ông, bà hoặc người nuôi dưỡng tử vong (**chưa được hưởng trợ cấp xã hội theo Nghị định 20/2021/NĐ-CP**).

- Trẻ em đang thực tế cư trú tại địa phương (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền theo Luật cư trú) mồ côi cha hoặc mẹ mà người còn lại có mức thu nhập bằng hộ nghèo.

- Trẻ em đang thực tế cư trú tại địa phương (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền theo Luật cư trú) mồ côi cha hoặc mẹ mà người còn lại có mức thu nhập bằng hộ cận nghèo.

- **Thời gian hỗ trợ:**

Tính theo số tháng học thực tế, tối đa không quá 9 tháng

3/ Chính sách hỗ trợ chi phí học tập:

- **Mức hỗ trợ:** 150.000 đồng/học sinh/tháng



- **Đối tượng được hỗ trợ:**

- Trẻ em học mẫu giáo mồ côi cả cha lẫn mẹ.
- Trẻ em học mẫu giáo bị khuyết tật.
- Trẻ em mẫu giáo là thành viên thuộc hộ nghèo Thành phố Hồ Chí Minh.
- Trẻ em học mẫu giáo ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

- **Thời gian hỗ trợ:**

Tính theo số tháng học thực tế, tối đa không quá 9 tháng

- 4/ **Chính sách hỗ trợ tiền ăn trưa:**

- **Mức hỗ trợ:** 160.000 đồng/học sinh/tháng

- **Đối tượng được hỗ trợ:**

- Trẻ em mẫu giáo có cha hoặc có mẹ hoặc có người chăm sóc trẻ em hoặc trẻ em thường trú ở thôn đặc biệt khó khăn, xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, hải đảo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

- Trẻ em mẫu giáo không có nguồn nuôi dưỡng được quy định theo khoản 1 Điều 5 Nghị định 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

- Trẻ em độ tuổi mẫu giáo là con liệt sĩ, con Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, con thương binh, con người hưởng chính sách như thương binh, con bệnh binh; con một số đối tượng chính sách khác theo quy định tại Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng (nếu có).

- Trẻ em mẫu giáo khuyết tật học hòa nhập.

- Trẻ em mẫu giáo là thành viên trong gia đình thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025.

- **Thời gian hỗ trợ:**

Tính theo số tháng học thực tế, tối đa không quá 9 tháng

6/ **Thành phần hồ sơ thủ tục thực hiện chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ hoạt động giáo dục, hỗ trợ tiền chi phí học tập, hỗ trợ tiền ăn trưa, dân tộc Chăm - Khmer**

- **Hồ sơ:**

a) *Đơn đề nghị miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập:*

